

TIN TIÊU ĐIỂM:

Tài chính – Ngân hàng
Chỉ phát hành 01 Ví điện tử cho mỗi tài khoản thanh toán

Theo Thông tư số 39/2014/TT-NHNN ngày 11/12/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán, tổ chức cung ứng dịch vụ Ví điện tử chỉ được phép phát hành 01 Ví điện tử cho 01 tài khoản thanh toán của khách hàng tại 01 ngân hàng từ ngày 01/03/2015

Cũng theo Thông tư này, việc nạp tiền vào Ví điện tử, rút tiền ra khỏi Ví điện tử của khách hàng phải được thực hiện thông qua tài khoản thanh toán; đặc biệt, nghiêm cấm việc tổ chức cung ứng dịch vụ Ví điện tử cấp tín dụng cho khách hàng sử dụng Ví điện tử, trả lãi trên số dư Ví điện tử hoặc bất kỳ hành động nào có thể làm tăng giá trị tiền tệ trên Ví điện tử.

Đối với các tổ chức phi ngân hàng đã được Ngân hàng Nhà nước cho phép thực hiện thí điểm cung ứng một hoặc một số dịch vụ như: Dịch vụ chuyển mạch tài chính; bù trừ điện tử; công thanh toán điện tử; hỗ trợ thu hộ, chi hộ; hỗ trợ chuyển tiền điện tử và dịch vụ Ví điện tử sẽ được xem xét cấp Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán từ ngày 01/03/2015. Sau 09 tháng kể từ ngày này, các văn bản, giấy tờ đã cấp về việc cho phép thí điểm cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán sẽ chính thức hết hiệu lực.

Để được hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, các tổ chức nêu trên phải xây dựng, thực hiện quy định nội bộ và tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về các nguyên tắc quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng điện tử; thực hiện các yêu cầu đảm bảo an toàn, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng; an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng điện tử; đồng thời, phải tuân thủ các quy định về việc lập, sử dụng, bảo quản, lưu trữ chứng từ điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng...

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2015.

Giảm lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu

Ngày 11/12/2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 189/2014/TT-BTC về việc quy định lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư

Theo đó, lãi suất cho vay tín dụng đầu tư của Nhà nước bằng đồng Việt Nam được giảm từ 10,5% xuống mức 9,6%/năm. Lãi suất cho vay tín dụng xuất khẩu của Nhà nước bằng đồng Việt Nam được giảm từ 7,8% xuống 7,2%/năm.

Mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư đối với dự án vay vốn bằng đồng Việt Nam được giữ nguyên ở mức 2,4%/năm.

Lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước quy định trên được áp dụng đối với các khoản giải ngân vốn vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước kể từ ngày 11/12/2014.

Mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư nêu trên được áp dụng theo từng lần trả nợ của chủ đầu tư cho tổ chức tín dụng kể từ ngày 11/12/2014.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ngày 11/12/2014.

NHẬN ĐỊNH VỀ CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT:

Trong năm 2014, Quốc hội đã thông qua nhiều đạo luật tác động mạnh đến môi trường kinh doanh tại Việt Nam. Những quy định mới hứa hẹn sẽ thúc đẩy mạnh mẽ cải cách về thể chế kinh tế, tạo lập môi trường kinh doanh tự do và cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp trên thị trường. Trong số này, NHQuang & Associates xin gửi tới Quý vị bản tổng hợp và phân tích ngắn gọn những văn bản luật tác động nhiều tới hoạt động kinh doanh được ban hành trong năm 2014. Bài viết này của NHQuang & Associates đã được đăng tải trên Thời báo Kinh tế Sài Gòn.

Luật Doanh nghiệp (sửa đổi)

Luật Doanh nghiệp sửa đổi (LDN 2014) là một trong những đạo luật được mong chờ. LDN 2014 đã có những thay đổi khá mạnh mẽ với Luật Doanh nghiệp hiện hành (2005). Tinh thần toát lên từ luật mới này là khẳng định lại quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm, cũng như trao quyền tự chủ mạnh mẽ hơn cho doanh nghiệp. Luật đã bỏ việc ghi ngành nghề trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Luật cho phép doanh nghiệp có toàn quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung của con dấu cũng như tự chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và lưu giữ nó. Như vậy, con dấu đã trở thành một công cụ nhận biết và là tài sản của doanh nghiệp chứ không còn là một công cụ ràng buộc lại chính hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Tinh thần cởi mở tự do kinh doanh còn thể hiện ở quy định cho phép doanh nghiệp có nhiều hơn một người đại diện theo pháp luật theo quy định trong điều lệ công ty.

Bảo đảm quyền tự do kinh doanh còn được thể hiện qua quy định cấm cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, yêu cầu người thành lập doanh nghiệp nộp thêm các giấy tờ khác trái với quy định; gây chậm trễ, phiền hà, cản trở, sách nhiễu người đăng ký doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

LDN 2014 xác định doanh nghiệp nhà nước (DNNN) chỉ bao gồm các

doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thay vì 51% theo quy định hiện hành. Sự thay đổi này không nhằm ý nghĩa giảm số lượng DNNN về lý thuyết mà nhằm đem lại sự bình đẳng trong kinh doanh giữa các thành phần kinh tế. Đồng thời, chương về DNNN chỉ quy định những vấn đề về cơ cấu quản trị và phương thức điều hành DNNN mà không trao thêm các đặc quyền cho DNNN so với các loại hình doanh nghiệp khác.

Lần đầu tiên loại hình doanh nghiệp xã hội được chính thức thừa nhận tại LDN 2014 trong khi thực tế có đến vài trăm doanh nghiệp đang hoạt động theo mô hình này và đem lại nhiều lợi ích về kinh tế và xã hội.

LDN 2014 sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015.

Luật Đầu tư sửa đổi (“LĐT 2014”)

LĐT 2014 là sự thay đổi phương pháp tiếp cận trong tư duy làm luật. Phương pháp tiếp cận đã được chuyển từ “chọn – cho” (những gì được làm thì được ghi trong luật) sang cách tiếp cận minh bạch và rõ ràng hơn là “chọn – bỏ” (những gì cấm, không được phép làm thì mới ghi vào luật). LĐT 2014 đã quy định các ngành nghề cấm đầu tư, kinh doanh một cách minh bạch rõ ràng và được tổng hợp từ các quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành để làm rõ hơn về quyền tự do kinh doanh. Luật chỉ còn cấm các hoạt động đầu tư kinh doanh sau: (1) Kinh doanh các chất ma túy theo quy định tại phụ lục của Luật; (2) Kinh doanh các loại

hóa chất, khoáng vật theo quy định tại phụ lục của Luật; (3) Kinh doanh mẫu vật các loại thực vật, động vật hoang dã; (4) Kinh doanh mại dâm; (5) Mua, bán người, mô, bộ phận cơ thể người; và (6) Hoạt động kinh doanh liên quan đến sinh sản vô tính trên người. Hai ngành nghề không còn xuất hiện trong nội dung cấm liên quan đến các loại pháo và các sản phẩm biến đổi gen.

Quy định này cùng với các quy định về bảo đảm tự do kinh doanh của LND 2014 đã tạo nên một khung pháp lý thống nhất về bảo đảm quyền tự do kinh doanh trong những lĩnh vực mà Nhà nước không cấm.

LĐT 2014 cũng luật hóa việc cấp các chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Thủ tướng và UBND cấp tỉnh. Trong một thời gian dài, việc xin cấp chủ trương đầu tư dường như là bắt buộc nhưng không được quy định tại các văn bản pháp luật và không có thủ tục hành chính cụ thể, rõ ràng để áp dụng.

Các doanh nghiệp trong nước sẽ không cần thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư trong nước nhưng thay vào đó, những doanh nghiệp này phải xin chủ trương đầu tư khi thực hiện các dự án đầu tư thuộc diện cấp chủ trương đầu tư. Thời gian cấp giấy chứng nhận đầu tư đã được rút ngắn chỉ còn là 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản quyết định chủ trương đầu tư (đối với dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư), hoặc là 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan cấp phép nhận đủ hồ sơ (đối với các dự án khác).

LĐT 2014 đã đưa ra một khái niệm thống nhất về “nhà đầu tư nước ngoài”, “tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài”. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức kinh tế trong nước dưới 51% thì không phải xin giấy phép đầu tư. Đây thực sự là một tháo gỡ cho các dòng vốn đầu

tư thông qua hình thức M&A của nhà đầu tư nước ngoài vào các tổ chức kinh tế Việt Nam.

Các hình thức đầu tư theo hợp đồng giữa nhà đầu tư với nhà nước như BOT, BT được gộp lại trong khái niệm đầu tư theo hình thức hợp đồng đối tác công tư (PPP). Trong nhiều năm qua, mô hình đầu tư PPP ở Việt Nam thông qua các hình thức hợp đồng BOT, BT đã mang lại sự phát triển cơ sở hạ tầng nhưng chủ yếu ở các dự án lớn. Nhưng các quy định hiện tại vẫn chưa thực sự thu hút được các nguồn vốn ở khu vực tư nhân tham gia vào sự phát triển cơ sở hạ tầng ở nhiều quy mô, đặc biệt những dự án mang tính xã hội. Do đó, một quy định có tính khái quát như ở LĐT 2014 sẽ thực sự có ý nghĩa khi những văn bản hướng dẫn chi tiết của Chính phủ khơi thông được hạn chế của các quy phạm hiện tại.

Cùng với Luật Doanh nghiệp (sửa đổi), LĐT 2014 sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015.

Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi).

Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) sẽ có những tác động đáng kể đối với thị trường bất động sản (BDS) nói riêng và nền kinh tế nói chung trong những năm tới.

Để nâng cao năng lực của các doanh nghiệp kinh doanh BDS và đảm bảo tính khả thi của dự án, Luật yêu cầu doanh nghiệp kinh doanh BDS phải có vốn pháp định ít nhất 20 tỷ đồng và phải ký quỹ trước khi thực hiện dự án, trong khi quy định hiện hành là 6 tỷ đồng. Đây cũng là một rủi ro về thay đổi pháp luật đối với những doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động trong lĩnh vực này. Các doanh nghiệp này buộc phải chủ động nâng cao năng lực tài chính và tự điều chỉnh nếu muốn tồn tại, như sáp nhập, hợp nhất các doanh nghiệp.

Luật cũng quy định chi tiết hơn đối với phương thức bán nhà, công trình xây dựng hình thành trong tương lai so với quy định hiện hành. Luật mới đưa ra điều kiện mới đối với việc bán nhà, công trình xây dựng hình thành trong tương lai qua quy định yêu cầu các chủ đầu tư phải được bảo lãnh bởi ngân hàng thương mại đủ năng lực trước khi bán. Quy định mới này bảo quyền lợi của người mua khi tham gia giao dịch nhưng cũng tạo thêm trách nhiệm ràng buộc, chi phí tuân thủ đối với các chủ đầu tư.

Luật kinh doanh BĐS (sửa đổi) cũng có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015.

Luật Nhà ở (sửa đổi)

Điểm mới nổi bật nhất trong Luật Nhà ở sửa đổi là việc mở rộng đối tượng và điều kiện cho tổ chức và cá nhân nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam. Theo đó, người nước ngoài được phép nhập cảnh vào Việt Nam, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài, quỹ đầu tư nước ngoài và chi nhánh ngân hàng nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam được sở hữu nhà ở tại Việt Nam thông qua các hình thức sau: (i) Đầu tư xây dựng nhà ở theo dự án tại Việt Nam; và (ii) Mua, thuê mua, nhận tặng cho, nhận thừa kế nhà ở thương mại bao gồm căn hộ chung cư và nhà ở riêng lẻ trong dự án đầu tư xây dựng nhà ở.

Luật cũng không có quy định giới hạn về số lượng căn hộ, nhà mà một người nước ngoài có thể mua mà chỉ giới hạn tổng số căn hộ lưu trú mà người nước ngoài sở hữu không quá 30% số lượng căn hộ trong một tòa nhà chung cư hay 250 căn nhà nếu là nhà ở riêng lẻ trên một khu vực có số dân tương đương một đơn vị hành chính cấp phường.

Cá nhân nước ngoài được sở hữu nhà ở không quá 50 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận và có thể

được gia hạn. Trường hợp cá nhân nước ngoài kết hôn với công dân Việt Nam hoặc kết hôn với người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì được sở hữu nhà ở (thương mại) lâu dài và có các quyền của chủ sở hữu nhà ở như công dân Việt Nam.

Luật Nhà ở khẳng định lại định nghĩa về *phần sở hữu chung* và *phần sở hữu riêng trong nhà chung cư*. Phần sở hữu riêng trong nhà chung cư là phần diện tích bên trong căn hộ hoặc bên trong phần diện tích khác trong nhà chung cư được công nhận là sở hữu riêng. Luật mới cũng nghiêm cấm việc tính sai diện tích nhà ở.

Luật Nhà ở 2005 chưa quy định đến vấn đề quản lý, vận hành các chung cư là những nhà tập thể, cư xá được xây dựng trong thời gian trước đây. Tại Luật mới, việc vận hành, quản lý những nhà chung cư này có thể được thông qua mô hình nhà chung cư “không có thang máy”. Tuy nhiên, vấn đề này cần được giải quyết rõ ràng tại các văn bản hướng dẫn thi hành trong tương lai. Luật Nhà ở (sửa đổi) có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015.

Luật Sửa đổi, bổ sung các luật về thuế

Theo Luật Sửa đổi, bổ sung các luật về thuế bao gồm Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Thuế tài nguyên, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Luật Hải quan.

Theo quy định mới, chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại để tính thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ không còn bị khống chế ở mức trần 15%. Việc bỏ quy định khống chế đối với chi quảng cáo, khuyến mại là phù hợp với thực tiễn sản xuất kinh doanh. Luật mới áp dụng mức thuế suất ưu đãi 17% kể từ 01/01/2016 cho các doanh nghiệp có dự án đầu tư đang được áp dụng thuế

suất ưu đãi 20% theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế thu nhập cá nhân theo tỷ lệ trên doanh thu đối với từng lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh. Doanh thu được xác định là toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ.

Luật mới đã bổ sung “nước thiên nhiên” là đối tượng chịu thuế. Cá nhân, tổ chức, hộ gia đình sử dụng nước thiên nhiên phải chịu thuế trường trường hợp cá nhân, hộ gia đình sử dụng nước thiên nhiên cho mục đích sinh hoạt.

Luật này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015.

Luật Phá sản 2014

Theo Luật Phá sản 2014, doanh nghiệp hoặc hợp tác xã mất khả năng thanh toán là doanh nghiệp, hợp tác xã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán. Thay vì sử dụng khái niệm “lâm vào tình trạng phá sản”, hay “không có khả năng thanh toán được” như quy định cũ, Luật Phá sản 2014 đã dùng khái niệm “mất khả năng thanh toán” và “không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ”.

Luật Phá sản 2014 đã bổ sung những quy định về phá sản có yếu tố nước ngoài như người tham gia thủ tục phá sản là người nước ngoài; ủy thác tư pháp của tòa án nhân dân Việt Nam đối với cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài; hay thủ tục công nhận và cho thi hành quyết định phá sản của tòa án nước ngoài... Những điểm mới trong Luật Phá sản 2014 sẽ có nhiều tác động tích cực góp phần bảo đảm trật tự, môi trường kinh doanh.

Luật Phá sản 2014 còn quy định về hoạt động của quản tài viên và doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản để thay thế quy định cũ. Theo đó, quản lý, thanh lý tài sản là một ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Quy định này vừa tạo ra sự khách quan, chuyên nghiệp trong quá trình quản lý, thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán, vừa đảm bảo thực hiện đúng trình tự quy định của pháp luật. Luật Phá sản có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015.

Luật Đầu tư công 2014

Đầu tư công đã quy định là hoạt động đầu tư của Nhà nước vào các chương trình, dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và đầu tư vào các chương trình, dự án phục vụ phát triển KTXH. Trên cơ sở này, Luật đầu tư nhằm mục tiêu đưa một quy định pháp luật thống nhất thay vì được điều chỉnh rải rác tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... Nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư với một bên là nhà nước cần phải quan tâm tới những quy định tại luật này. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015.

Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp 2014

Bổ sung cho giới hạn về DNNN tại LDN 2014, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp 2014 xác định DNNN chỉ được hoạt động trong 4 lĩnh vực, cụ thể là doanh nghiệp cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu cho xã hội; doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh; doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực độc quyền tự nhiên; doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đầu tư lớn, tạo động lực phát

triển nhanh cho các ngành, lĩnh vực khác và nền kinh tế.

Sự giới hạn cũng như thu hẹp lại phạm vi doanh nghiệp nhà nước và lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp nhà nước mang lại sự bình đẳng trong kinh doanh giữa các thành phần doanh nghiệp, đặc biệt đem lại sự công bằng cho doanh nghiệp dân doanh. Luật này có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015.

Luật Tổ chức toàn án nhân dân (sửa đổi)

Ngày 04/11/2014, Quốc hội đã thông qua Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi) và Nghị quyết thi hành Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi). Đây là một đạo luật khá quan trọng đối với việc cải thiện môi trường kinh doanh. Mặc dù đề xuất về tòa án sơ thẩm khu vực chưa được thông qua tại Luật mới này nhưng một số thay đổi về cơ chế tuyển chọn và bổ nhiệm Thẩm phán, hệ thống tòa án

nhân dân đã được tổ chức lại theo hướng độc lập hơn. Hệ thống tòa án mới gồm có: Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân (TAND) cấp cao, TAND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; TAND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương. Hội đồng thẩm phán TANDTC sẽ phát triển án lệ và áp dụng trong xét xử. Ngoài ra, tùy thuộc vào yêu cầu thực tế xét xử ở mỗi TAND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chánh án TANDTC quyết định việc tổ chức các Tòa chuyên trách mà không cố định tổ chức 5 tòa chuyên trách như hiện nay tại các TAND tỉnh. Quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm của Hội đồng Thẩm phán TANDTC là quyết định cao nhất, không bị kháng nghị. Một số điều khoản liên quan đến tổ chức bộ máy sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2015, các điều khoản còn lại của Luật này sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/06/2015./.

***Lưu ý:** Tất cả các ý kiến, nhận định và quy định được trích dẫn trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi đó là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Bên cạnh đó, văn bản pháp luật được dẫn chiếu có thể đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung tại thời điểm Quý khách hàng tham khảo bài viết cho các tình huống phát sinh trên thực tế. Do vậy, để có được ý kiến pháp lý cho từng trường hợp một cách chính xác nhất, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.*

**DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH TỪ NGÀY
17/12/2014 ĐẾN NGÀY 23/12/2014**

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành
1.	Quyết định 2327/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc cho hưởng miễn trừ đối với tập trung kinh tế	22/12/2014
2.	Nghị định 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ về việc sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp	17/12/2014
3.	Quyết định 2261/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020	15/12/2014
4.	Quyết định 3282/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về mức tối đa khung giá cước vận chuyển hành khách hạng vé phổ thông trên các đường bay nội địa còn vị thế độc quyền	19/12/2014
5.	Quyết định 71/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 Quyết định 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước	17/12/2014
6.	Thông tư 39/2014/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán	11/12/2014
7.	Thông tư 49/2014/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan năm 2015	15/12/2014
8.	Nghị quyết 93/NQ-CP của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách phát triển y tế	15/12/2014
9.	Thông tư 47/2014/TT-BYT của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống	11/12/2014
10.	Quyết định 72/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác	17/12/2014
11.	Thông tư 45/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc chuyển đổi loại hình trường đại học dân lập sang loại hình trường đại học tư thục	17/12/2014
12.	Quyết định 1908/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ngưng hiệu lực thi hành đối với Thông tư 19/2014/TT-BTTTT ngày 05/12/2014 quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet	17/12/2014
13.	Chỉ thị 36/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường, bảo đảm trật tự an toàn xã hội dịp Tết Nguyên đán Ất Mùi 2015	22/12/2014
14.	Thông tư 41/2014/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn việc cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/08/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung	16/12/2014
15.	Thông tư 189/2014/TT-BTC quy định lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	11/12/2014